TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA AN** TỈNH CAO BẰNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2022/QĐST-HNGĐ	*Hòa An, ngày 14 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 50/2022/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 6 năm 2022 về việc *"Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Hoàng Thị L, Sinh năm 1995.

Địa chỉ: Xóm LT, xã DC, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn T, Sinh năm 1994.

Địa chỉ: Xóm 3 BT, thị trấn NH huyện Hòa An, Cao Bằng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Các bên đương sự cùng thỏa thuận thống nhất: Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với con chung là cháu Nguyễn Bảo T2, sinh ngày 14/12/2014 từ cha là Nguyễn Văn T sang cho mẹ là Hoàng Thị L. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, cha mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con khi xét thấy cần thiết.

2.2. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Các bên đương sự cùng thỏa thuận thống nhất

anh T không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi chon chung cho chị L.

2.3. Về án phí: Do các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên án phí được giảm 50% *(Năm mươi phần trăm)*. Chị L và anh T mỗi người phải chịu 75.000đ *(Bảy mươi năm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước. Chị L tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự bao gồm cả phần của T với tổng số tiền là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0003613, ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng. Nay chị L được hoàn trả lại số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An;
- CC THADS huyện Hòa An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lục Thanh Hải